

**BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: ~~2697~~ /LĐT BXH-NCC
V/v hướng dẫn tặng quà của
Chủ tịch nước nhân dịp kỷ niệm
71 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ
(27/7/1947-27/7/2018)

Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2018

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh,
thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Quyết định số 1079/QĐ-CTN ngày 29/6/2018 của Chủ tịch nước về việc tặng quà cho các đối tượng có công với cách mạng nhân dịp kỷ niệm 71 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2018) (gửi kèm theo), Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thêm một số điểm như sau:

1. Đối tượng quy định tại khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 1 Quyết định số 1079/QĐ-CTN:

Mỗi người chỉ nhận 01 suất quà của Chủ tịch nước. Trường hợp một người được xác nhận là hai đối tượng trở lên đủ điều kiện hưởng cả 02 mức quà thì nhận 01 suất quà với mức cao nhất, nếu đủ điều kiện hưởng cùng một mức quà thì nhận 01 suất quà với mức đó.

2. Đối tượng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Quyết định số 1079/QĐ-CTN:

a) Đại diện thân nhân liệt sĩ là một người duy nhất trong toàn bộ thân nhân còn sống được nhận 01 suất quà. Trường hợp đại diện thân nhân liệt sĩ đồng thời là đối tượng nhận quà theo quy định tại khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 1 Quyết định số 1079/QĐ-CTN thì cử đại diện thân nhân còn lại của liệt sĩ để nhận 01 suất quà đối với đại diện thân nhân liệt sĩ.

b) Trường hợp thân nhân liệt sĩ chỉ có duy nhất một người còn sống đồng thời đại diện duy nhất đó thuộc đối tượng tặng quà theo quy định tại điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 1 Quyết định số 1079/QĐ-CTN thì người đó được nhận thêm 01 suất quà đối với đại diện thân nhân liệt sĩ.

c) Trường hợp thân nhân liệt sĩ có từ 2 người trở lên còn sống đều thuộc đối tượng tặng quà theo quy định tại điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 1 Quyết định số 1079/QĐ-CTN thì cử một người để nhận 01 suất quà đối với đại diện thân nhân liệt sĩ.

3. Đối tượng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Quyết định số 1079/QĐ-CTN:

Trường hợp liệt sĩ không còn thân nhân thì người thờ cúng liệt sĩ được nhận quà tặng của Chủ tịch nước. Mỗi một liệt sĩ thì người thờ cúng liệt sĩ được

nhận 01 suất quà.

4. Tổ chức thực hiện:

- Quà tặng của Chủ tịch nước đối với đối tượng chính sách được tặng bằng tiền. Việc tặng quà cho người có công phải kết hợp thật chu đáo với việc thăm hỏi, động viên của các cơ quan, đoàn thể, tổ chức trên địa bàn đến từng đối tượng. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các cơ quan của địa phương tổ chức tuyên truyền và thực hiện tặng quà của Chủ tịch nước tới đối tượng chính sách kịp thời, đầy đủ trước ngày Thương binh - Liệt sĩ không để xảy ra sai sót, tiêu cực.

- Kinh phí thực hiện chi trả quà tặng của Chủ tịch nước tại các địa phương do Ngân sách Trung ương đảm bảo được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2018 thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng cho các địa phương.

- Kinh phí tặng quà đối với các đối tượng chính sách thuộc quân đội, công an nhân dân do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an hướng dẫn thực hiện.

- Căn cứ đối tượng nhận quà ngày Thương binh - Liệt sĩ theo quy định, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội lập danh sách đối tượng nhận quà của Chủ tịch nước theo biểu mẫu số 01 đính kèm gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội căn cứ hồ sơ gốc của đối tượng kiểm tra, đối chiếu, phê duyệt danh sách đối tượng nhận quà ngày Thương binh - Liệt sĩ, gửi danh sách đã được phê duyệt về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổ chức thực hiện; kiểm tra, đôn đốc và báo cáo kết quả thực hiện tại địa phương theo biểu mẫu số 02 đính kèm về Bộ (Cục Người có công, Vụ Kế hoạch - Tài chính) trước ngày 31/8/2018. /j

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Bộ Quốc phòng;
- Bộ Công an;
- Sở LDTBXH các tỉnh, thành phố;
- Vụ KHTC;
- Lưu: VT, Cục NCC.



**Danh sách đối tượng nhận quà ngày Thương binh – Liệt sĩ
của Chủ tịch nước**

0

STT	Họ và tên	Loại đối tượng	Mức quà tặng	Ký nhận	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
	Tổng số				

Ghi chú:

- (1): Ghi số thứ tự từ 1 đến hết
- (2): Ghi rõ, đầy đủ họ và tên người thuộc đối tượng nhận quà; ghi lần lượt theo từng đối tượng và mức quà để tiện theo dõi, tổng hợp, kiểm tra
- (3): Loại đối tượng: theo chính sách hiện đang hưởng như: Thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ, v.v...
- (4): Ghi rõ mức quà tặng được nhận theo quy định
- (5): Người nhận ký tên. Trong trường hợp người nhận quà thay thì ghi rõ họ và tên người nhận thay, quan hệ với người được nhận quà vào cột (6)
- (6): Ghi những trường hợp thân nhân liệt sĩ được nhận quà: ghi rõ quan hệ của người nhận quà với liệt sĩ và ghi đầy đủ họ, tên liệt sĩ (VD: con của liệt sĩ Nguyễn Văn A)

SỞ LAO ĐỘNG - TBXH TỈNH

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH TẶNG QUÀ CHỦ TỊCH NƯỚC CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG
NHÂN NGÀY THƯƠNG BINH, LIỆT SĨ 27/7/2018**

TT	LOẠI ĐỐI TƯỢNG	SỐ NGƯỜI	SỐ TIỀN
I	Mức quà 400.000 đồng để tặng đối với các đối tượng		
1	Bà mẹ Việt Nam anh hùng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng và những cá nhân đã có quyết định phong tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng trước ngày 28/7/2017 nhưng chưa hoàn tất thủ tục hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng		
2	Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng		
3	Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng		
II	Mức quà 200.000 đồng để tặng đối với các đối tượng:		
1	Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 80% trở xuống đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng. Thương binh hưởng chế độ mất sức lao động.		
2	Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 80% trở xuống đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng		
3	Đại diện thân nhân liệt sĩ		
4	Người thờ cúng liệt sĩ (trường hợp liệt sĩ không còn thân nhân)		
	Cộng		

Phòng Chính sách

Phòng Kế hoạch - Tài chính

Ngày tháng năm
Giám đốc Sở LĐTBXH